TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L H** **TỈNH VĨNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày 11/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L H- TỈNH VĨNH L

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Trí Trường**
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Trần Thanh Hiếu
- Bà Trần Thị Tuyết Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L H - tỉnh Vĩnh L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L H tham gia phiên tòa: ông Đào Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Trần Văn H1**, sinh ngày 06/10/1993. Tại tỉnh Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Ấp An Thái, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Trần Văn Ch, sinh năm 1970; Mẹ: Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1972; Anh, chị em ruột: 02 người, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ, con: Không; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2023 đến nay có mặt tại toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong h sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H1 bắt đầu sử dụng ma túy vào tháng 3 năm 2023, loại ma túy H1 sử dụng là Methamphetamine. Nguồn gốc ma túy trước đây H1 sử dụng là mua trên app Grindr của người sử dụng nick "giao đồ" (không rõ nhân thân).

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/4/2023 H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66C1-48300 đi từ công ty IE (nơi bị can làm việc), địa chỉ: Q1 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L để đi ăn, khi đến siêu thị Vincom thuộc đường Phạm Thái Bường, phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L, lúc này cần ma túy sử dụng nên H1 dùng điện thoại của H1 số 0939070238 có nick 2F truy cập vào app Grindr và nhắn tin vào nick "giao đồ" để mua 200.000đ ma túy đá thì được người này cho số điện thoại 0962134500 và hẹn giao ma túy trước quán cà phê 37 đường bờ kè, phường 2, thành phố Vĩnh L. Khi đến điểm hẹn, H1 điện thoại vào số 0962134500 thì người này nói ma túy để dưới đường cặp quán cà phê 37, H1 lấy ma túy cất giấu trong giỏ xách và để 200.000đ tại vị trí để ma túy sau đó điều khiển xe về công ty. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày H1 lấy 1 ít ma túy ra sử dụng phần còn lại bỏ vào cái bóp màu vàng cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đem cất trong cốp xe của H1.

Đến khoảng 09 giờ ngày 10/4/2023 H1 truy cập vào app Grindr nhắn tin trò chuyện với nick "đồ ngon" thì người này rũ H1 đến nhà chơi hẹn đón H1 tại trường tiểu học A, thị trấn L H, huyện L H, tỉnh Vĩnh L. Khi H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66C1-48300 đến điểm hẹn, lúc này khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an hyện L H phối hợp công an thị trấn L H yêu cầu kiểm tra thì H1 tự nguyện lấy bịch ma túy để trong bóp màu vàng, 01 chai nhựa trên nắp đậy có gắn 01 ống hút và ống thủy tinh cất giấu trong xe. Công an tiến hành thu giữ các tang vật trên cùng 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có sim số 0939070238, số seri sim 8401180392204485OT và 01 xe mô tô biển kiểm soát 66C1-48300.

Căn cứ vào kết luận giám định số: 232/KL-KTHS ngày 12/4/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh L kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1917 gam loại Methamphetamine.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L H đã trả xe mô tô biển kiểm soát 66C1-48300 cho Trần Văn H1.

Hành vi của người bán ma túy cho Trần Văn H1. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L H phối hợp Công an thành phố Vĩnh L xác minh làm rõ. Khi nào xác định được đối tượng xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 78/CT-VKS, ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H truy tố bị cáo Trần Văn H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ 01 điện thoại của bị cáo.

Đề nghị tịch thu huỷ bỏ số ma tuý còn lại sau giám định, 01 chai nhựa bên trên có nắp đậy và gắn 01 ống hút, 01 bóp da màu vàng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo tại tòa: Do nghiện chất ma tuý nên bị cáo đã dung điện thoại liên hệ với nick "giao đồ" và đã mua chất ma tuý để sử dụng. Lúc 9 giờ 40 phút bị cáo đã bị cơ quan công an bắt giữ. Bị cáo xác định ma tuý trên là của bị cáo. Bị cáo có chứng kiến việc cơ quan công an cân chất ma tuý. Bị cáo không có khiếu nại. Bị cáo đồng ý giao chiếc điện thoại và cái bóp da, các vật sử dụng chất ma tuý để pháp luật xử lý.

Lời trình bày sau cùng: Bị cáo đã có lỗi, có sai phạm xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong h sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tất cả các quyết định, hành vi tố tụng, thủ tục từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến truy tố bị cáo. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại từ người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H1 khai nhận, chất ma tuý bị thu giữ trên người bị cáo là của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo đã phù hợp với vật chứng của vụ án, phù hợp với kết luận giám định chất ma tuý của cơ quan có thẩm quyền; Là trường hợp phạm tội quả tang. Cáo trạng số 78/CT-VKSLH, ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H truy tố bị cáo Trần Văn H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2] Ma túy là loại chất do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép đều vi phạm pháp luật; Là loại chất có ảnh hưởng rất xấu đến đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm. Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, cho thấy bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Với tình hình tội phạm về chất ma tuý ngày càng gia tăng, phức tạp ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của mọi người gây mất trật tự xã hội. Việc xử lý nghiêm minh đối với bị cáo là cần thiết để lập lại trật tự chung.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo có thật thà khai nhận, thái độ bị cáo thành khẩn, bị cáo có ông ngoại là Nguyễn Văn Bảy được nhà nước trao tặng huân chương kháng chiến hạng nhất. Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Chất ma tuý còn lại sau giám định phải bị tịch thu huỷ bỏ. 01 chai nhựa dùng để sử dụng chất ma tuý và 01 bóp da giá trị không đáng kể nên tịch thu huỷ bỏ. Chiếc điện thoại của bị cáo là phương tiện phạm tội nên bị tịch thu sung quỹ.

[2.6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có động cơ lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.7] Quan điểm của kiểm sát viên tại tòa có cơ sở nên được chấp nhận.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H1 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu huỷ bỏ một phong bì niêm phong số 232 KL/KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Vĩnh L. Các tài sản trên chi cục thi hành án dân sự huyện L H đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện L H.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn H1 nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAT;*
- *VKS. H,T ;*
- *CC. THA H;*
-*Sở Tư pháp;*
-*CQCSĐT L H;*
-*Phòng h sơ CAVL;*
- *Bị cáo;*
-*UBND xã An Khánh, CT, Đồng Tháp;;*
-*Nhà tạm giữ L H;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường